

Số: /KH-UBND

Phong Thổ, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Kế hoạch số 452-KH/TU, ngày 13/8/2024 của Huyện ủy Phong Thổ về việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. UBND huyện Phong Thổ xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả Kế hoạch số 184-KH/TU, ngày 27/6/2023 của Tỉnh ủy Lai Châu về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các cấp, các ngành và nhân dân trong huyện về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

#### 2. Yêu cầu

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Việc triển khai và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 184-KH/TU, ngày 27/6/2023 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, đảm bảo sự thống nhất từ huyện đến cơ sở; các nhiệm vụ, giải pháp phải đồng bộ, khả thi; quá trình tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, tiết kiệm.

### II. MỤC TIÊU

## **1. Mục tiêu chung**

Phát triển giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động, của người dân và yêu cầu ngày càng cao về số lượng, cơ cấu, chất lượng nhân lực có kỹ năng nghề; hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các loại hình, ngành nghề đào tạo phù hợp với định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp; bảo đảm quy mô, cơ cấu ngành nghề đào tạo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện, nhất là ngành nghề trọng điểm cấp quốc gia; khuyến khích thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Đến năm 2030**

- Thu hút tối thiểu 45% học sinh trung học vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho trên 1.500 lao động có kỹ năng phù hợp với nhu cầu thị trường lao động, đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho trên 2.500 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 95% (gồm cả lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ và lao động tự học, được truyền nghề hoặc vừa làm vừa học... không có bằng cấp chứng chỉ).

- 100% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; phấn đấu 100% nhà giáo đạt chuẩn; ít nhất 100% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.

### **2.2. Đến năm 2045**

- Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao của đất nước; chủ động tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc gia; phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo các cấp trình độ, đa ngành nghề.

- Phấn đấu 100% nhà giáo đạt chuẩn; 100% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp**

Các cơ quan, đơn vị tăng cường sự lãnh đạo, quản lý trong tổ chức triển khai thực hiện công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đưa nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường thực hiện đầy đủ, trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp theo đúng quy định của pháp luật; quán triệt thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện về giáo dục nghề nghiệp.

## **2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của xã hội, của nhân dân về giáo dục nghề nghiệp**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động và thế hệ trẻ trên địa bàn; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và cơ hội học tập suốt đời.

- Huy động các nguồn lực để tham gia truyền thông, tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp; đa dạng hóa các hoạt động truyền thông và hình thức triển khai; tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.

## **3. Thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp**

- Thực hiện các quy định quản lý Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, bảo đảm gắn với nhu cầu thị trường lao động theo hướng mở, hội nhập và thích ứng. Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỉ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp; kết hợp vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa tại các sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng trung cấp, có ưu thế khi tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ, tay nghề.

- Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Trung tâm GDNN-GDTX huyện bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa, có phân luồng chất lượng, gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động. Chú trọng các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể mạnh gắn với nhu cầu thị trường lao động.

## **4. Thực hiện lộ trình phổ cập nghề, giáo dục nghề nghiệp**

- Hằng năm xây dựng kế hoạch xác định các chỉ tiêu, nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp. Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề; đồng thời đẩy mạnh công tác phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động thông qua các hình thức hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tham gia các hội thi kỹ năng nghề các cấp; ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế. Phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; ưu tiên quỹ đất dành cho giáo dục nghề nghiệp.

## **5. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo**

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện thường

xuyên rà soát xây dựng, cập nhật, chỉnh sửa chương trình đào tạo và thực hiện chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quy định. Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới và các chương trình đào tạo cho người lao động trong các doanh nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học ở trình độ phù hợp...

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề cho các ngành, nghề trọng điểm; nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng số cho người học; thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ... Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động; phát triển hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nâng cao năng lực chuyển đổi số của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn nghề theo các cấp độ và trình độ đào tạo phù hợp với thị trường lao động.

## **6. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp**

- Xây dựng và thực thi cơ chế hợp tác giữa Nhà nước, Nhà trường, doanh nghiệp, người sử dụng lao động, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức khác và cộng đồng trong các hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên cơ sở hài hòa lợi ích và trách nhiệm xã hội.

- Xây dựng các mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh và thị trường lao động theo từng vùng, từng địa phương, phù hợp với từng nhóm đối tượng, trong đó chú trọng đối tượng đặc thù.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm...; hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp; gắn kết đào tạo với việc đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

## **7. Tăng cường nguồn lực cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp**

- Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, nhân lực cho các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh, huyện.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia. Bảo đảm chính sách bình đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập trên địa bàn.

## **8. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp**

- Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học của huyện với các tổ chức quốc tế nhằm tiếp thu kinh

nghiệm quốc tế về giáo dục nghề nghiệp, cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp, tiếp nhận, chuyển giao chương trình, giáo trình, học liệu, phương pháp giảng dạy và học tập...

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả tham gia các kỳ thi kỹ năng nghề trong nước và quốc tế của học sinh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện theo văn bản hướng dẫn của cấp trên.

### **9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp**

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp; thực hiện có hiệu quả nội dung giáo dục nghề nghiệp trong các chương trình mục tiêu quốc gia; tập trung đào tạo nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân, trong đó ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng chính sách, người khuyết tật, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, các đối tượng yếu thế.

- Rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích phát triển giáo dục nghề nghiệp đảm bảo thống nhất, chặt chẽ, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế và đúng quy định của pháp luật.

- Hoàn thiện và khai thác hiệu quả dữ liệu, thông tin thị trường lao động, đẩy mạnh dự báo nhu cầu đào tạo nghề nghiệp để phục vụ quản lý và đào tạo; Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỉ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp.

- Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; định kỳ đánh giá, xếp loại chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn Ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành; Nguồn tài chính của các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp; Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án có liên quan đang thực hiện trên địa bàn huyện; các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch này; chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, nghiên cứu đề xuất, bổ sung cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về giáo dục nghề nghiệp tham mưu UBND huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát các cơ quan đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định.

**2. Phòng Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện các giải pháp đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp.

### **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách huyện, tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí chi thường xuyên, lồng ghép với kinh phí thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, nhiệm vụ khác có liên quan để thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cân đối, bố trí nguồn vốn chi đầu tư phát triển thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư công; thu hút các nguồn lực để đầu tư phát triển cho giáo dục nghề nghiệp.

**4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát lĩnh vực đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

**5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:** Chủ trì hướng dẫn, đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo liên quan đến giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện.

**6. Phòng Văn hóa - Thông tin:** Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan hướng dẫn Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền nội dung Kế hoạch này và lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**7. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện:** Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn để thông tin, truyền thông về nội dung, hoạt động của Kế hoạch; thực hiện tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp và phát triển kỹ năng; tăng cường thời lượng, nâng cao chất lượng tin bài tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp.

### **8. Đề nghị:**

- **UBMTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện các Chỉ thị, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, huyện và các văn bản liên quan về giáo dục nghề nghiệp.

- **Liên đoàn Lao động huyện:** Tăng cường chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền cho người lao động trong các doanh nghiệp về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo nghề nghiệp và triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

**9. Các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn huyện:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong

việc tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

#### **10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch hằng năm, 05 năm để phát triển giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, đúng quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch này và các chương trình, dự án, tiểu dự án trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

- Bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

**11. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện:**  
Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, bố trí nguồn lực và định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch này tại đơn vị.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện; báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất (nếu có) về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Huyện ủy (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, phòng, ban liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Thị Hồng Sim**